

BestCoat EP710

Sơn epoxy tự san phẳng, cường độ cao, hai thành phần

PHỤ GIA & HÓA CHẤT XÂY DỰNG BESTMIX CONSTRUCTION CHEMICALS & ADMIXTURES
PHỤ GIA BÊ TÔNG - HÓA CHẤT CHỐNG THÂM - Vữa Rớt Không Co Ngót - Sản Phẩm Nền Sàn - Kết Nối - Trám Bít - Sửa Chữa - Bảo Vệ - Hoàn Thiện - Concrete Admixture - Waterproofing - Grouting - Flooring - Bonding - Sealing - Repairing - Protecting - Finishing

Mô tả: BestCoat EP710 là sơn gốc epoxy, cường độ cao, tự san phẳng, kháng hóa chất, chịu nước, tạo bề mặt sần nhám chống trượt, rất thích hợp cho các bề mặt thường xuyên ẩm ướt.
BestCoat EP710 cấu tạo từ nhựa và chất đóng rắn epoxy, các khoáng silicate gia cường độ cứng và các phụ gia hóa chất chuyên dụng nhằm tạo cho bề mặt nền sàn có độ phẳng, độ sần bề mặt, khả năng kháng hóa chất, kháng mài mòn, chịu tải trọng tối ưu.

Ứng dụng: BestCoat EP710 dùng để phủ trực tiếp lên bề mặt nền, sàn bê tông hoặc kim loại cho các khu vực có yêu cầu cao cấp như:

- Phòng vô trùng, phòng mổ bệnh viện, phòng thí nghiệm...
- Nhà máy chế biến dược phẩm, thuốc thú y...
- Nhà máy chế biến thực phẩm, thủy hải sản, nông sản...
- Nhà máy lắp ráp linh kiện điện tử, quang học, thiết bị chính xác...
- Nhà máy hóa chất, thuốc sát trùng...
- Nhà ăn, nhà giữ trẻ...

Ưu điểm:

- Khả năng tự san phẳng và chống trượt cao.
- Chịu tải trọng, kháng hóa chất, kháng mài mòn cơ học tuyệt vời.
- Đạt chuẩn vi sinh, an toàn thực phẩm, dược phẩm, chuẩn GMP, HACCP.
- Cường độ nén, uốn, kéo và bám dính, phát triển nhanh (10 ngày).
- Dễ vệ sinh, chùi rửa, kháng vi sinh, nấm mốc...
- Dễ bảo trì, sửa chữa, dặm vá khi cần thiết, thân thiện với môi trường.

Thông tin sản phẩm:

| | |
|-----------------------------|---|
| Đóng gói: | 25; 50 kg/bộ. |
| Bảo quản: | 12 tháng kể từ ngày sản xuất (trong điều kiện chưa khai, lưu trữ nơi khô ráo, thoáng mát). |
| Màu sắc: | Vàng, xanh dương, xanh lá cây, đỏ nâu, xám. Ngoài ra có thể pha màu theo yêu cầu với số lượng quy định tối thiểu. |
| Định mức sử dụng: | 1.75 kg/m ² /mm chiều dày. |
| Môi trường thi công: | Nhiệt độ tối thiểu: + 10°C (Trên nhiệt độ điểm sương ít nhất 5°C) Nhiệt độ tối đa: + 40°C Độ ẩm tương đối tối đa của không khí là 80% |
| Tỷ lệ pha trộn: | Xem trên bao bì |

Thời gian cho phép thi công:

| Nhiệt độ môi trường | +20°C | +25°C | +30°C | +35°C |
|-----------------------------|---------|---------|---------|---------|
| Thời gian cho phép thi công | 90 phút | 55 phút | 45 phút | 35 phút |

Thời gian bảo dưỡng:

| Nhiệt độ môi trường | +20°C | +25°C | +30°C | +35°C |
|---------------------|---------|---------|---------|--------|
| Có thể đi bộ được | 72 giờ | 60 giờ | 48 giờ | 36 giờ |
| Bảo dưỡng hoàn toàn | 14 ngày | 12 ngày | 10 ngày | 7 ngày |

BESTMIX CORPORATION

HEAD OFFICE: Lot D1, Road D1&N3, Nam Tan Uyen IP, Binh Duong. Tel: (0650) 365 3990-365 3991 Fax: (0650) 365 3992 Website: bestmix.vn
 HCMC OFFICE: 378-384 Cong Hoa Str., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City. Tel: (08) 3810 7995 - 3810 7996 - 3810 7997 Fax: (08) 3810 7998
 DANANG OFFICE: 478B1 Dien Bien Phu Street, Thanh Khe District, Da Nang City. Tel: (0511) 371 5299 - 371 5399 Fax: (0511) 371 5499
 HANOI OFFICE: 130 Nguyen Xien Str., Thanh Xuan Dist., Hanoi City. Tel: (04) 3556 6677 Fax: (04) 3556 6677 Email: info.mb@bestmix.com.vn

Tính chất hóa lý:

| | | |
|--------------------------|-----------------|---|
| Khối lượng riêng: | Thành phần A: | 1.85 ± 0.05 kg/lít ở 25°C (Tùy theo màu sắc). |
| | Thành phần B: | 1.05 ± 0.05 kg/lít ở 25°C |
| | Thành phần A+B: | 1.52 ± 0.05 kg/lít ở 25°C (Tùy theo màu sắc). |

Kích thước cốt liệu: D_{max}: 250 μm

Độ chảy: d ≥ 200 mm

Mẫu sau 07 ngày bảo dưỡng ở 30°C:**Chỉ tiêu bền cơ:**

| | | | |
|----------------------------|----|----------------------------|-------------|
| Cường độ nén (MPa), (min.) | 50 | Cường độ uốn (MPa), (min.) | 30 |
| Cường độ kéo (MPa), (min.) | 25 | Cường độ bám dính | Bê tông đứt |
| Độ cứng Shore D (min.) | 60 | Độ giãn dài (%), (min.) | 1.0 |

Chỉ tiêu bền hóa (% trọng lượng tăng sau khi ngâm trong các dung dịch hóa chất ở 20°C):

| Thời gian | H ₂ O | 10% NaCl | 10% CH ₃ COOH | 10% H ₂ SO ₄ | 10% NaOH | CH ₃ OH |
|-----------|------------------|----------|--------------------------|------------------------------------|----------|--------------------|
| 01 ngày | 0.02 | 0.02 | 0.50 | 0.20 | 0.02 | 2.00 |
| 04 ngày | 0.04 | 0.03 | 1.25 | 0.35 | 0.05 | 4.10 |
| 07 ngày | 0.06 | 0.04 | 1.85 | 0.50 | 0.06 | 4.80 |

Thi công:

Hệ thống phủ: Một lớp lót BestPrimer EP701, BestPrimer EP702 hoặc BestPrimer EP703.
Một lớp phủ tự san phẳng BestCoat EP710 có độ dày theo yêu cầu thiết kế.

Điều kiện bề mặt: Nếu bề mặt là bê tông thì **cường độ nén: ≥ 20 MPa, cường độ kéo: ≥ 1.5 MPa**. Bề mặt nền phải bằng phẳng, đặc chắc, khô ráo.
Các vết nứt, các vị trí bị khiếm khuyết phải được xử lý, sửa chữa, dậm vá đúng quy trình. Các tạp chất, mảnh vỡ, bụi bẩn phải được vệ sinh đúng yêu cầu. Nếu bề mặt là kim loại, gỗ...thì các vết dầu mỡ, rỉ sét phải được loại bỏ hoàn toàn và được tẩy rửa sạch bằng BestThinner SC01.

Trộn: Trộn đều sơ bộ phần A và cho thành phần B vào trộn đều theo đúng tỷ lệ quy định bằng cánh khuấy hoặc máy trộn chuyên dùng tốc độ chậm (300 ÷ 400 vòng/phút) trong thời gian khoảng 5 phút hoặc lâu hơn cho đến khi đồng nhất. Khi cần chia nhỏ khối lượng, phải khuấy đều thành phần A trước.

Thi công: Đổ hỗn hợp đã trộn lên phần diện tích bề mặt tương ứng theo từng luống song song có bề rộng 200 ÷ 300 mm, dùng bàn cào răng cưa thích hợp để dàn đều vật liệu theo độ dày yêu cầu. Dùng ru-lô gai chuyên dụng để hỗ trợ việc san phẳng và khử hết bọt khí.

Lưu ý: Không gian thi công phải đảm bảo không phát sinh bụi và tránh côn trùng, thông thoáng gió trong suốt thời gian lớp vật liệu còn ướt.

Vệ sinh: Dùng giẻ khô, nước và xà phòng vệ sinh trước khi sản phẩm đông rắn.

An toàn: Sản phẩm không thuộc loại nguy hiểm, dễ cháy. Tuy nhiên, khi thi công nên mang găng tay, khẩu trang, kính bảo hộ. Trường hợp bị văng vào mắt, mũi, miệng phải rửa ngay bằng nước sạch nhiều lần trước khi đến cơ quan y tế nơi gần nhất để được điều trị kịp thời và đúng phương pháp.

Miễn trừ:

Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của BESTMIX dựa trên sự hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của chúng tôi. Các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung do đó người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình không. BESTMIX có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm.

BESTMIX CORPORATION

HEAD OFFICE: Lot D1, Road D1&N3, Nam Tan Uyen IP, Binh Duong. Tel: (0650) 365 3990-365 3991 Fax: (0650) 365 3992 Website: bestmix.vn
HCMC OFFICE: 378-384 Cong Hoa Str., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City. Tel: (08) 3810 7995 - 3810 7996 - 3810 7997 Fax: (08) 3810 7998
DANANG OFFICE: 478B1 Dien Bien Phu Street, Thanh Khe District, Da Nang City. Tel: (0511) 371 5299 - 371 5399 Fax: (0511) 371 5499
HANOI OFFICE: 130 Nguyen Xien Str., Thanh Xuan Dist., Hanoi City. Tel: (04) 3556 6677 Fax: (04) 3556 6677 Email: info.mb@bestmix.com.vn